

KÍNH MỪNG ĐẠI LỄ PHẬT ĐẢN PHẬT LỊCH 2569 (DƯƠNG LỊCH 2025)

Vậy là, thế giới loài người đang ở năm thứ 2569, kể từ khi Phật Thích Ca Mâu Ni ra đời. Cũng có nghĩa, loài người đã trải qua xấp xỉ 2000 năm của Thời Mạt Pháp.

Thời Mạt Pháp là giai đoạn Triết học Phật bị suy thoái - ngày càng nghiêm trọng - đó là bước đệm - cho sự kiện Triết học Phật vĩnh viễn không còn dấu vết tồn tại. Đây là quy luật tự nhiên, khách quan.

Việc một số nhà sư (trong đó có cả sư trụ trì của một ngôi chùa khá nổi tiếng) hùng hồn cho rằng: đây là thời kỳ đạo Phật phát triển mạnh mẽ ... (Ông dẫn chứng: chùa chiền được mọc lên như nấm; tượng Phật cao đến tận mây xanh v.v...) - nhận thức này - không chỉ của một số nhà sư - càng minh chứng cho thấy: Triết học Phật đã ở mức suy thoái nghiêm trọng đến thế nào ...

Sự suy thoái Triết học Phật - càng rõ hơn - khi có một số sư, cho thấy: chẳng hiểu gì về kinh Phật (có lẽ số này không phải ít).

Thực trạng từ một Triết học - một đạo - Vô Vi - biến tướng, trở thành một tôn giáo - Hữu vi - cũng là điều mang tính tự nhiên, khách quan - không thể

**tránh được. Điều này Phật đã cảnh báo trong bộ
kinh Kim Cang - bộ kinh được xem là "Đệ Nhất"
trong các hàng kinh Phật.**

**Nhân ĐẠI LỄ PHẬT ĐẢN PHẬT LỊCH 2569
(DUỜNG LỊCH 2025) - tôi trình bày một điểm nhỏ
- trong bộ kinh được mệnh danh là "tuyệt đỉnh"
ấy, với tựa đề:**

PHƯỚC ĐỨC TRONG TRIẾT HỌC PHẬT.

Trong kinh Kim Cang (Tựa kinh là "KIM CƯƠNG GUỒM BÁU
CẮT ĐÚT PHIỀN NÃO" - Thiền sư Thích Nhất Hạnh Dịch) - Phật nói:
*"Thầy Tu Bồ Đề, thầy nghĩ sao? Nếu có người đem bảy thứ châu báu
nhiều cho đến nỗi chứa đầy cả thế giới tam thiên đại thiên này để bố thí,
thì người ấy có phước đức nhiều hay không?"*

*Tu Bồ Đề thưa: "Bạch Thế Tôn, rất nhiều. Vì sao? Bạch đức Thế Tôn, vì
phước đức ấy trong tự thân chẳng phải là phước đức nên Như Lai mới
nói là phước đức nhiều."*

*Nếu có người tiếp nhận và hành trì kinh này dù chỉ một bài kệ bốn câu
trong kinh thôi rồi đem giảng nói cho người khác nghe thì phước đức
của người này còn lớn hơn phước đức của người kia. Tại sao?"*

*Này Tu Bồ Đề, tất cả các đức Phật và quả đạo Vô thượng Chánh đẳng
Chánh giác của các đức Phật, đều xuất phát từ kinh này".*

Ở một đoạn khác, Phật nói:

*"Này Tu Bồ Đề, bây giờ tôi muốn hỏi thật thầy rằng, nếu có người con
trai hay người con gái nhà lành nào đem châu báu chất đầy cả thế giới*

tam thiên đại thiên nhiều như cát của tất cả các sông Hằng kia mà bố thí thì phước đức có nhiều không?"

Thầy Tu Bồ Đề thưa: Bạch Thế Tôn, rất nhiều.

Phật bảo thầy Tu Bồ Đề: "Nếu người con trai hay người con gái nhà lành nào mà thọ trì kinh này dù chỉ một bài kệ bốn câu thôi và đem ra chia sẻ với người khác thì phước đức của người này còn nhiều hơn phước đức của người trước.

Còn nữa, thầy Tu Bồ Đề, mảnh đất nào mà nơi đó có người thuyết kinh này, dù chỉ là thuyết một bài kệ bốn câu thôi, thì nên biết rằng mảnh đất ấy là nơi mà tất cả các giới Thiên, Nhân và A Tu La đều phải hướng về cúng dường như là cúng dường tháp miếu của Phật. Một mảnh đất mà còn như thế, huống gì là bản thân người đứng ra hành trì và đọc tụng. Tu Bồ Đề ơi, thầy nên biết rằng, một con người như thế đã thành tựu được chuyện hiếm có tối thượng. Nơi nào mà có kinh này là nơi đó có mặt của bậc đạo sư, hoặc một vị đệ tử lớn của người."

Ở một đoạn khác nữa, Phật nói:

"Này thầy Tu Bồ Đề, nếu có một người con trai hay một người con gái nhà lành nào buổi sáng đem thân mạng mình ra nhiều như số cát sông Hằng mà bố thí, buổi trưa và buổi chiều cũng vậy, trong thời gian trăm ngàn vạn ức vô lượng kiếp, và nếu có một kẻ khác tuy không làm như thế, nhưng khi nghe đến kinh này thì đem lòng tin tưởng, không phản kháng lại thì phước đức còn nhiều hơn phước đức của người kia.

Nghe mà đem lòng tin còn có phước đức lớn như vậy, huống hồ là biên chép, hành trì, đọc tụng và giải thích cho kẻ khác được nghe.

Tu Bồ Đề, nói tóm lại thì kinh này có công đức vô biên, không thể nghĩ cho cùng, không thể nói cho hết cũng không thể đo lường. Nếu có người nào có khả năng thọ trì, đọc tụng và phổ biến cho người khác biết thì kẻ ấy sẽ được Như Lai thấy tới, biết tới và người ấy sẽ thực hiện được công

đức không thể nghĩ cho cùng, không thể nói cho hết, không có biên giới, không có đo lường, không thể so sánh".

Lại ở một đoạn khác nữa, Phật nói:

"Tu Bồ Đề, vào thời Mạt thế, nếu một người con trai hoặc một người con gái nhà lành nào thọ trì, đọc tụng kinh này thì công đức đạt được lớn cho đến nỗi nếu ta nói ra thì sẽ có người hồ nghi, không tin và tâm có thể trở nên cuồng loạn. Tu Bồ Đề, nên biết: nghĩa lý của kinh này không thể nghĩ cho cùng, không thể nói cho hết và hoa trái của sự thọ trì kinh này cũng không thể nghĩ cho cùng, không thể nói cho hết."

Cho đến đây, tất cả những gì mà Phật truyền đạt đều rành mạch rõ ràng, thiết nghĩ không cần phải lý giải gì thêm - tuy nhiên, đến một đoạn khác, thì nảy sinh vấn đề ... Phật nói:

"Tu Bồ Đề, thầy nghĩ sao? Nếu có người đem châu báu nhiều cho đến nỗi phải chất đầy cả thế giới tam thiên đại thiên mà bố thí thì người đó có được nhiều phước đức hay không?"

Bạch Thế Tôn, được phước đức rất nhiều.

Này thầy Tu Bồ Đề, nếu phước đó là phước đức thật thì Như Lai đã không nói là người ấy đạt được nhiều phước đức. Chính vì phước đức ấy vốn không có thực thể cho nên Như Lai mới nói người ấy đạt được phước đức nhiều".

Ngài Thích Nhất Hạnh dịch, ở đoạn này, cần phải nói rõ hơn một chút: Phật nói: Nếu một người *"đem châu báu nhiều cho đến nỗi phải chất đầy cả thế giới tam thiên đại thiên mà bố thí thì người đó ..."* - hiển nhiên đạt được phước đức rất nhiều. Điều này là không thể chối bần. Tuy nhiên, vì *phước đức ấy vốn không có thực thể cho nên Như Lai mới nói người ấy đạt được phước đức nhiều*. Như vậy, nếu phước đức ấy CÓ THỰC THỂ - thì hiển nhiên Phật sẽ nói: người ấy KHÔNG đạt được phước đức nhiều.

Đến đây một nhận thức ĐẶC BIỆT HỆ TRỌNG mà người tu theo phương pháp Phật cần phải có, đó là: LÀM SAO ĐỂ ĐẠT ĐƯỢC PHƯỚC ĐỨC CÓ THỰC THỂ.

Như vậy, điểm mấu chốt: như thế nào là PHƯỚC ĐỨC CÓ THỰC THỂ?

và, như thế nào là PHƯỚC ĐỨC KHÔNG CÓ THỰC THỂ?

Trước hết, chúng ta bám vào kinh để xác định: phước đức KHÔNG có thực thể là phước đức gặt hái từ việc Bỏ thí bằng vật chất. Dem của cải không chỉ là nhiều như cái chùa - mà là *dem châu báu chất đầy cả thế giới tam thiên đại thiên nhiều như cát của tất cả các sông Hằng* kia mà bỏ thí thì cũng không bao giờ đạt được PHƯỚC ĐỨC CÓ THỰC THỂ. Vì sao?

Vì đó là loại phước đức mang đến nhiều hệ lụy - KHÔNG PHẢI LÀ CỨU CÁNH GIẢI THOÁT MỌI SỰ KHỔ. Bởi, nếu *dem châu báu chất đầy cả thế giới tam thiên đại thiên nhiều như cát của tất cả các sông Hằng* kia mà bỏ thí - thì sẽ đạt được sự giàu sang tột đỉnh (các nhà tỷ phú); hoặc cũng có thể sẽ đạt được quyền uy tột đỉnh (Tổng thống, Thủ tướng, Chủ tịch nước ...). Thế nhưng, trong kinh "Pháp cú", Phật nói với đại ý là: các Nhà tỷ phú; Tổng thống; Thủ tướng; Chủ tịch nước ... vẫn phải chịu cảnh "thoái đọa" - có nghĩa, có thể cánh cửa địa ngục đang mở sẵn cửa chờ ... có thể, giới súc sanh chuẩn bị đón những vị khách mới ...

Phật mong muốn: con người phải đi tìm thứ xứng đáng với mình nhất: ĐẠT ĐƯỢC PHƯỚC ĐỨC CÓ THỰC THỂ. Tìm ở đâu, như thế nào? Trong kinh Kim Cang này, Phật chỉ ra: *"Tu tập tất cả các thiện pháp theo tinh thần vô ngã, vô nhân, vô chúng sanh, vô thọ giả thì đạt được quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác"*.

Như vậy, TU PHẬT, đơn giản là tu duy nhất một chữ THIỆN. Để rõ hơn, Phật đã chỉ ra con đường rất cụ thể, đó là: Không sát sinh; không trộm cắp (không tham nhũng); không tà dâm; không nói đặt điều (không nói dối, không nói hai lời); không uống rượu, bia (chất gây nghiện). Một

khi tự mình thực hành những điều không nên làm ấy - là bậc TỰ TU -
thì, phước đức đạt được đó là loại PHƯỚC ĐỨC CÓ THỰC THỂ.

Phan Tùng Châu

03.05.2025